

Bản án số: 27/2019/HS-ST

Ngày: 27-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT, TỈNH BẾN TRE

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đoàn Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Thiện

Bà Đoàn Thị Phúc

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Yên-Thư ký
tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố BT, tỉnh Bến Tre tham gia
phiên tòa:*** Ông Phan Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh
Bến Tre, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2019/HSST ngày 18
tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST-HS
ngày 14 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

NGÔ HOÀNG N, sinh năm 1985;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 71C, ấp 2B, xã NT, thành phố BT, tỉnh
Bến Tre; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo:
không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Kim T (chết) và bà Nguyễn Thị Y, sinh
năm 1963; Có vợ Dương Thị Huyền L (đã ly hôn); Có 01 người con sinh năm
2012; Tiền án: không; Tiền sự: không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 04/01/2019 cho đến nay. Bị cáo tạm giam có mặt tại
phiên tòa;

*** Bị hại:** Ông Ngô Ngọc Đãi, sinh năm 1966 (có mặt);

Bà Võ Thị Hồng, sinh năm 1972 (có mặt);

Cùng nơi cư trú: Số 7C, ấp 2B, xã NT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau:*

Do biết nhà của vợ chồng anh Ngô Ngọc Đ và chị Võ Thị H ở số 7C, ấp 2B, xã NT, thành phố BT có nhiều cổ vật và thường hay vắng nhà vào lúc sáng sớm nên Ngô Hoàng N nảy sinh ý định đột nhập vào nhà của vợ chồng anh Đ để lấy trộm. Để thực hiện ý định, khoảng 07 giờ ngày 05/10/2018, đợi lúc vợ chồng anh Đ đi vắng, bị cáo đột nhập vào nhà lấy trộm 02 chân đèn bằng đồng; 01 hộp bằng kim loại, màu vàng đồng; 01 bóp da màu xanh, bên trong có 50.000.000 đồng; 01 bóp màu trắng, bên trong có 03 hộp nữ trang đựng 01 dây chuyền vàng 18K trọng lượng 01 chỉ, 01 mặt dây chuyền hình con bướm bằng vàng 18K, 01 đôi bông tai bằng vàng 18K có hạt màu xanh, 01 chiếc nhẫn bằng vàng 18K có hạt không màu trọng lượng 01 chỉ, 01 chiếc nhẫn bằng vàng 18K có hạt màu đỏ trọng lượng 01 chỉ, 01 mặt dây chuyền hình tròn bằng vàng 18K trọng lượng 0,2 chỉ, 01 vòng đeo tay bằng ngọc trai, 01 vòng đeo tay bằng pha lê màu trắng, 01 vòng đeo tay mắc mèo màu nâu và 01 bóp màu đen, bên trong đựng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S3, màu đen, không sim, số Imei: 358365040211604. Sau đó, bị cáo bỏ vào trong chiếc túi ba lô rồi mang tẩu thoát ra ngoài nhưng vừa ra khỏi nhà một đoạn thì bị người dân phát hiện tri hô nên bị cáo bỏ chạy và ném túi ba lô xuống ruộng nước ở khu vực đất vườn của ông Phạm Văn H.

Đến ngày 18/10/2018, lực lượng Công an mời bị cáo làm việc, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi và chỉ nơi ném bỏ túi ba lô, lực lượng Công an thu hồi một số tài sản gồm: 02 chân đèn bằng kim loại màu đồng, mỗi chân đèn kích thước 44cmx25cm; 01 điện thoại Samsung Galaxy S3, màu đen, không sim, số Imei: 358365040211604; 01 bóp màu xanh, kích thước 21cmx17cm; 01 bóp màu trắng, kích thước 16cmx14cm; 01 bóp màu đen, kích thước 15cmx09cm; 03 hộp nhựa dùng đựng nữ trang; Các tài sản còn lại không thu hồi được.

Theo Biên bản giám định hiện vật số 06/GĐ-KH2018 ngày 17/12/2018 của Hội đồng khoa học mở rộng của Bảo tàng Lịch sử thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Cặp chân đèn bằng đồng được đặt trên bàn thờ; có nguồn gốc Việt Nam, niên đại cuối thế kỷ 19 là cổ vật. Về giá trị kinh tế ước tính khoảng 60.000.000 đồng. Về một hộp kim loại, màu vàng đồng, kích thước 20cm x 10cm do đã bị mất không thu hồi được nên không có cơ sở để giám định. Hội đồng không có kết luận về chiếc hộp này.

Theo Bảng kết luận định giá trị tài sản số 1284/KL-HĐĐG ngày 03/12/2018 và số 20/KL-HĐĐG ngày 05/01/2019 của Hội đồng định giá thành phố BT kết luận:

- 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ, trị giá tài sản ngày 05/10/2018: giá mua 2.672.000 đồng, giá bán 2.812.000 đồng; 01 mặt dây chuyền hình con bướm, bằng vàng 18K, trị giá tài sản ngày 05/10/2018 là 1.500.000 đồng;

01 đôi bông tai bằng vàng 18K, có hột màu xanh, tổng trọng lượng 01 chỉ, trị giá tài sản ngày 05/10/2018: giá mua 2.672.000 đồng, giá bán 2.812.000 đồng; 01 chiếc nhẫn, loại nhẫn nữ, bằng vàng 18K, có hột không màu, trọng lượng 01 chỉ, trị giá tài sản ngày 05/10/2018: giá mua 2.672.000 đồng, giá bán 2.812.000 đồng; 01 chiếc nhẫn, loại nhẫn nữ, bằng vàng 18K, có hột màu đỏ, trọng lượng 01 chỉ, trị giá tài sản ngày 05/10/2018: giá mua 2.672.000 đồng, giá bán 2.812.000 đồng; 01 mặt dây chuyền hình tròn, bằng vàng 18K, trọng lượng 0,2 chỉ, trị giá tài sản ngày 05/10/2018: giá mua 534.400 đồng, giá bán 562.400 đồng; 01 vòng đeo tay bằng ngọc trai, trị giá tài sản ngày 05/10/2018: 210.000 đồng; 01 vòng đeo tay bằng pha lê màu trắng, trị giá tài sản ngày 05/10/2018 là 315.000 đồng; 01 vòng đeo tay mắc mèo màu nâu, trị giá tài sản ngày 05/10/2018 là 175.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S3, màu đen, không sim, số Imei: 358365040211604, trị giá tài sản ngày 05/10/2018 là 300.000 đồng; 01 bóp màu xanh, kích thước 21cm x 17cm, trị giá tài sản ngày 05/10/2018 là 15.000 đồng; 01 bóp màu trắng, kích thước 16cm x 14cm, trị giá tài sản ngày 05/10/2018 là 15.000 đồng; 01 bóp màu đen, kích thước 15cm x 09cm, trị giá tài sản ngày 05/10/2018 là 10.000 đồng; 03 hộp nhựa dùng đựng nữ trang, trị giá tài sản ngày 05/10/2018 là không còn giá trị sử dụng; 02 chân đèn bằng đồng, mỗi chân đèn có kích thước 44cm x 23cm, là cổ vật được đặt trên bàn thờ, có nguồn gốc Việt Nam niên đại cuối thế kỷ 19, trị giá tài sản ngày 05/10/2018 là 60.000.000 đồng; 01 hộp bằng kim loại, màu vàng đồng, kích thước 20cm x 10cm, do tài sản đã bị mất không thu hồi được nên không có cơ sở để định giá. Hội đồng không có kết luận giá trị về chiếc hộp này.

Tại Bản cáo trạng số 28/KSĐT-KT ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Ngô Hoàng N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên nội dung cáo trạng. Vì động cơ tư lợi bất chính, bị cáo thực hiện hành chiếm đoạt tài sản có tổng trị giá là 123.762.400đồng. Bị cáo không có tiền, tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo “Người phạm tội thành khẩn khai báo” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Ngô Hoàng N từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BT đã trả lại cho phía bị hại số tài sản đã thu hồi lại được, đối với tài sản không thu hồi được buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường;

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BT trả lại cho bị hại số tài sản đã thu hồi lại được gồm: 02 chân đèn bằng kim loại màu đồng (cổ vật), 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S3, màu đen và 03 chiếc bóp da, 03 hộp nhựa dùng đựng nữ trang; Đề nghị tịch thu tiêu hủy chiếc balo màu đỏ của bị cáo không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa, các bị hại ông Ngô Ngọc Đãi và bà Võ Thị Hồng yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá số tài sản không thu hồi lại được tổng cộng là 115.981.400 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận để buộc bị cáo thực hiện. Về trách nhiệm hình sự, các bị hại yêu cầu xử bị cáo theo đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Ngô Hoàng N khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã xác định, đồng thời yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố BT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết quả thực nghiệm điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính, vào ngày 05/10/2018, tại nhà số 7C, ấp 2B, xã NT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, bị cáo Ngô Hoàng N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của vợ chồng ông Ngô Ngọc Đ và bà Võ Thị H số tiền 50.000.000 đồng và nhiều tài sản được định giá ngày 05/10/2018 gồm: 02 chân đèn bằng kim loại màu đồng (cổ vật) trị giá 60.000.000 đồng, 01 dây chuyền vàng 18K trọng lượng 01 chỉ trị giá 2.812.000 đồng, 01 mặt dây chuyền hình con bướm bằng vàng 18K trị giá 1.500.000 đồng, 01 đôi bông tai bằng vàng 18K có hột màu xanh trọng lượng 01 chỉ trị giá 2.672.000 đồng, 01 chiếc nhẫn bằng vàng 18K có hột không màu trọng lượng 01 chỉ trị giá 2.672.000, 01 chiếc nhẫn bằng vàng 18K có hột màu đỏ trọng lượng 01 chỉ trị giá 2.672.000 đồng, 01 mặt dây chuyền hình tròn bằng vàng 18K trọng lượng 0,2 chỉ trị giá 534.400 đồng, 01 vòng đeo tay bằng ngọc trai giá 210.000 đồng, 01 vòng đeo tay bằng pha lê màu trắng trị giá 315.000 đồng, 01 vòng

đeo tay mắc mèo màu nâu trị giá 175.000đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S3 màu đen trị giá 300.000đồng và 03 chiếc bóp da màu xanh, trắng, đen trị giá 35.000đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 123.762.400 đồng. Riêng các tài sản chiếm đoạt: 01 hộp bằng kim loại màu vàng đồng đã bị mất không thu hồi được nên không có cơ sở để định giá và 03 hộp nhựa dùng đựng nữ trang không còn giá trị sử dụng.

[3] Bị cáo Ngô Hoàng N là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có tổng giá trị là 123.762.400 đồng. Với lỗi cố ý trực tiếp và vì động cơ tư lợi, bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật Hình sự bảo vệ. Vì vậy, Bản cáo trạng số 28 ngày 17/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Ngô Hoàng N phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được rằng tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của công dân được Nhà nước bảo hộ, mọi hành vi xâm phạm một cách trái pháp luật đều phải bị xử lý. Bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, gây khó khăn trong cuộc sống, kinh tế và sinh hoạt của họ, gây mất trật tự, an toàn xã hội và bất bình trong Nhân dân nên cần nghiêm trị theo quy định của pháp luật, nhằm để cải tạo giáo dục bị cáo cũng như để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Mặc dù bị cáo không có tiền án tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 04/01/2019, bị Công an phường Phú Tân xử phạt 750.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên có chiều cố xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn không cần thiết áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Ngô Ngọc Đ và bà Võ Thị H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi gồm: 02 chân đèn bằng kim loại màu đồng (cổ vật), 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S3, màu đen và 03 chiếc bóp da, 03 hộp nhựa dùng đựng nữ trang;

Các bị hại ông Ngô Ngọc Đ và bà Võ Thị H yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá số tài sản không thu hồi lại được là 115.981.400 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận để buộc bị cáo thực hiện.

[8] Về Xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BT trả lại cho bị hại số tài sản đã thu hồi lại được gồm: 02 chân đèn bằng kim loại màu đồng (cổ vật), 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S3, màu đen và 03 chiếc bóp da, 03 hộp nhựa dùng đựng nữ trang. Đối với 01 (một) chiếc balo màu đỏ đen kích thước 42cm x40cm của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với lần bị cáo Ngô Hoàng N lấy trộm của vợ chồng anh Ngô Ngọc Đ, chị Võ Thị H 01 máy đồng hồ bằng kim loại màu vàng, có quả lắc, loại ODO, không vỏ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BT đã trưng cầu giám định và định giá tài sản nhưng Hội đồng định giá không xác định được trị giá tài sản do tài sản không thu hồi được nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xác minh, truy tìm hiện vật, khi nào có kết quả sẽ xem xét xử lý sau là phù hợp.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Ngô Hoàng N phải nộp theo quy định của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ngô Hoàng N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Ngô Hoàng N: 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Các Điều 357, 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Ngô Hoàng N có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Ngô Ngọc Đ và bà Võ Thị H tổng số tiền 115.981.400 (Một trăm mười lăm triệu chín trăm tám mươi một ngàn bốn trăm) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền bồi thường nêu trên nếu chưa được thi hành thì hàng tháng còn phải trả lãi với mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

3.1.Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BT trả lại cho các bị hại số tài sản đã thu hồi lại được gồm: 02(hai) chân đèn bằng kim loại

màu đồng (cổ vật), 01(một) điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S3, màu đen và 03(ba) chiếc bóp da, 03(ba) hộp nhựa dùng đựng nữ trang;

3.2. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc balo màu đỏ đen kích thước 42cm x40cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/5/2019, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT đang quản lý).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 23, 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Ngô Hoàng N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000(Hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5.799.000 (Năm triệu bảy trăm chín mươi chín ngàn)đồng;

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, các bị hại có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố BT (1b);
- Công an thành phố BT (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố BT (1b);
- Trung tâm TGPLNN tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã NT(1b);
- NTGTT (3b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang